TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 08 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 208/2025/TLST–HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025, về việc *"Tranh chấp về hôn nhân gia đình - Ly hôn, nuôi con"*, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp Láng Lớn, xã C, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Số 25, Tổ 01, Khóm Hòa Hưng, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Quốc T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Quốc T thống nhất giao con chung tên Trần Nguyễn Bảo C, sinh ngày 06/4/2021 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, hiện con chung đang sống chung với chị H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Quốc T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Quốc T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bích H tự nguyện chịu là 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009859 ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, chị Nguyễn Thị Bích H được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tỉnh;
- VKSND Khu vực 6 – Đồng Tháp;
- Phòng THADS Khu vực 6;
- UBND xã H (KH số: 21 ngày 02/3/2022 – nay là phường C);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ